

Lớp: **TBV23B2**
Mã MH/MĐ: **MH04010**
Tên MH/MĐ: **Bệnh cây nông nghiệp**
Số TC: **4**

Học kỳ: **02**

STT	MSSH	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MB	
1	2356201163492	Nguyễn Phát	Đạt	19/09/2008				7	6.0	6.0	7.0			7.0		6.8
2	2356201163493	Phùng Tấn	Đạt	21/01/2008				7	8.0	8.0	7.0			8.0		7.8
3	2356201163494	Võ Thị Huỳnh	Giao	16/10/2008				8	5.0	7.0	7.0			10.0		8.6
4	2356201163495	Mạch Văn	Hào	20/04/2008				9	5.0	5.0	7.0			10.0		8.5
5	2356201163497	Trần Quốc	Khải	20/09/2008				0	5.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.6
6	2356201163498	Nguyễn Phan Đăng	Khoa	07/12/2008				9	6.0	6.0	7.0			10.0		8.7
7	2356201163499	Tăng Trung	Kiên	20/06/2008				10	10.0	10.0	9.0			9.5		9.6
8	2356201163500	Trần Quốc	Kiệt	23/01/2008				9	5.0	5.0	9.0			9.0		8.1
9	2356201163502	Dương Văn	Linh	05/05/2008				0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
10	2356201163503	Lương Hồng	Lĩnh	21/08/2008				10	9.0	9.0	8.0			8.0		8.3
11	2356201163504	Nguyễn Phước	Lộc	25/10/2008				9	5.0	5.0	7.0			8.5		7.6
12	2356201163506	Phan Tấn	Nghiệp	07/11/2008				9	10.0	10.0	9.0			9.0		9.2
13	2356201163508	Trần Thị Yến	Nhi	07/05/2007				8	5.0	7.0	8.0			10.0		8.7
14	2356201163509	Nguyễn Thị	Như	07/09/2008				8	5.0	6.0	7.0			10.0		8.5
15	2356201163510	Trần Sĩ	Pháp	12/11/2008				0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
16	2356201163511	Trần Thanh	Phong	30/07/2008				0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
17	2356201163512	Nguyễn Cao	Thái	03/10/2008				7	5.0	5.0	7.0			0.0		2.3
18	2356201163513	Phạm Văn	Thảo	04/10/2008				10	10.0	10.0	9.0			9.5		9.6
19	2356201163514	Nguyễn Hoàn	Thiện	30/08/2008				5	5.0	5.0	7.0			0.0		2.2
20	2356201163515	Nguyễn Thị Kim	Thoa	12/06/2008				7	5.0	7.0	7.0			9.5		8.3
21	2356201163516	Nguyễn Văn	Tình	23/06/2008				5	5.0	6.0	8.0			9.5		8.2
22	2356201163517	Hà Thị Bảo	Trâm	29/08/2008				5	5.0	6.0	7.0			5.0		5.3
23	2356201163518	Trần Bảo	Trọng	06/11/2008				0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
24	2356201163519	Nguyễn Lâm	Vũ	12/05/2008				6	6.0	6.0	7.0			9.5		8.2

Giáo viên giảng dạy

Nguyễn Tiến Đạt